TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2024/HS-ST
Ngày 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Hải Anh** và Bà **Danh Mỹ Hạnh**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 07/2024/HSST-QĐ ngày 11/7/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 17/5/1986 tại K Giang; Nơi thường trú: 110/4 T, phường B, thành phố H, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: 236 ấp A, xã M, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1953; Vợ là Phan Thị Trúc L1, sinh năm 1985 và có 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh **Võ Trung K**, sinh năm 1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983 (là vợ của anh K) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh K

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông **Trần Duy Khoa**, sinh năm 1975 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phạm Văn L2**, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NCT: Số 275/5/2 C, phường V, thành phố R, tỉnh K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 21 tháng 12 năm 2023 Nguyễn Thành L điều khiển xe ô tô tải biển đăng ký số 60H - 011.71 cùng Đặng Tấn Luôn lưu thông từ nhà của anh Phạm Văn L2 ở thành phố Rạch Giá, tỉnh K Giang đi thành phố Hồ Chí Minh để giao hàng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày L điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 80 đoạn Km 103 + 200 thuộc ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh K Giang hướng Rạch Sỏi đi Tân Hiệp lấn sang làn đường bên trái hướng ngược lại để vượt xe ô tô con phía trước nên va chạm với xe mô tô biển đăng ký số 17B - 017.60 do Võ Trung K điều khiển lưu thông ở phần đường bên trái (hướng Tân Hiệp đi Rạch Sỏi) theo chiều ngược lại. Hậu quả sau va chạm vào xe ô tô do L điều khiển làm K ngã xuống đường bị thương nặng phải nhập viện điều trị đến ngày 13/02/2024 thì được ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Công án đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Thành L là 0,00mg/lít khí thở. Nguyễn Trung K có nồng độ cồn là 286,4mg/100ml máu.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 119/KLTTCT-PY ngày 27/2/2024CY của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang với Võ Trung K như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định

+ Chân thương đầu mặt gây nứt sọ trán đỉnh trái, tụ máu ngoài màn cứng thái dương trái, xuất huyết dưới nhện trán trái, dập não xuất huyết vùng hai bên và thái dương trái; vỡ xoang trán, gây Lefort II (gãy phức tạp xương chính mũi và trần hỗ mắt trái gây vỡ nhãn cầu hai bên; Vỡ xoang hàm, xoang sàng hai bên; Gãy cung gò má trái, gẫy cánh lớn xương bướm trái) đã được khâu bảo tồn nhãn câu. Hiện tại hai nhãn cầu vẫn xẹp vẫn dục dịch kính, không quan sát được tổ chức nội nhãn, thị lực hai mắt mù (sáng tối (-));

+ Chấn thương đùi trái gây gãy hở 1/3 dưới xương đùi đã được phẫu thuật. Hiện tại xương chưa liền và cứng khớp gối trái.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Nứt sọ trán đỉnh phải (dài 119mm); Gãy sương chính mũi; Tụ dịch hố nhãn cầu hai bên (không thấy hai nhãn cầu bên trong); Vỡ xoang trán, xoang hàm, xoang sàng hai bên; Gãy cung gò má trái và hốc mắt trái; Gãy cánh lớn xương bướm trái.

+ Gãy 1/3 xương đùi trái.

+ Gãy 1/3 giữa xương trụ trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Võ Trung K tại thời điểm giám định là 97% (chín mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT- VKS-CT ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như trên và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L** từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Trả lại cho Nguyễn Thành L 01 giấy phép lái xe số 790140878006 hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/5/2020.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Ông **Trần Duy Khoa** - Trợ giúp viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K Giang bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có ý kiến trình bày như sau: Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa đại viện VKS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đồng thời bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo nên Trợ giúp viên hoàn thống nhất và đề nghị HĐXX chấp nhận xử phạt bị cáo mức án như trên đúng theo như nguyện vọng bị hại.

Về trách nhiệm dân sự thì do giữa bị cáo với bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường xong nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 20 giờ 30 phút, ngày 21/12/2023 Nguyễn Thành L điều khiển xe ôtô tải mang biển số 60H-011.71 lưu thông đến ấp Phước Ninh, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì L cho xe lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm vào xe môtô mang biển số 17B-017.60 do anh Võ Trung K đang điều khiển chạy ngược chiều lại. Tai nạn xảy ra làm cho anh K bị thương tích 97%.

Căn cứ theo quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự thì như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã gây ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức rõ khi tham gia giao thông phải đi đúng phần đường, lần đường theo luật định nếu không khi gây ra tai nạn dù là lỗi vô ý vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặc dù hiểu được những quy định trên nhưng khi điều khiển xe vượt L2 xe cùng chiều bị cáo lại chủ quan, không quan sát kỹ dẫn đến va chạm vào xe môtô do anh K đang chạy ngược chiều đến. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 luật giao thông đường bộ *"Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước*

không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải…" Từ việc không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ của bị cáo đã làm cho sức khoẻ anh Trung suy giảm đến 97% gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ cũng như tinh thần của anh Trung mà đây còn là nguyên nhân gây ùn tắc giao thông trên tuyến đường xảy ra tai nạn, tạo tâm lý bất an cho người dân khi đi qua đoạn đường này. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của với bị cáo:

4.1 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2 Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã khắc phục bồi thường hậu quả cho bị hại; bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những phân tích trên cho thấy bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu theo Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Xét đề nghị của ông Trần Duy Khoa – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K Giang bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có căn cứ pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1 Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khắc phục đủ số tiền 187.500.000 đồng mà bị hại anh Võ Trung K yêu cầu và do anh K cũng như người đại diện hợp pháp cho anh K là chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

7.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn L2 không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

8.1 Đối với chiếc xe ôtô tải nhãn hiệu HYUNDAI, số loại NEW, loại xe Tải Thùng kín, màu sơn Trắng, biển đăng ký số 60H - 011.71, số máy L106677D4CB, số khung T7KALN001824; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 178124 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/12/2020, BH đăng ký xe ô tô biển số 60H-011.71 (giấy phôtô có xác nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam chi nhánh Đồng Nai); 01 giấy chứng nhận kiểm định số EB0058998 do Trung tâm kiểm xe cơ giới 68-03D cấp ngày 19/12/2023 cho xe biển số 60H-011.71. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn L2 và do anh L2 không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

8.2 Đối với 01 giấy phép lái xe số 790140878006 hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/5/2020 mang tên Nguyễn Thành L, cần xử trả lại cho bị cáo L là đúng quy định pháp luật.

8.3 Đối với chiếc xe mô tô màu đen, biển đăng ký số 17B6 – 017.60, số máy 021141, số khung 021141; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 009031 tên Nguyễn Đức Trung, địa chỉ Quang Lang Đoài, Thuỵ Hải, Thái Thị, Thái Bình, biển đăng ký số 17B6 – 017.60 và 01 giấy phép lái xe số 804563 tên Võ Trung K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tách ra xử lý hành chính đối với Võ Trung K theo quy định về hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành L cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H tỉnh K giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở L2 thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử trả lại cho Nguyễn Thành L 01 giấy phép lái xe số 790140878006 hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/5/2020 mang tên Nguyễn Thành L. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 46/QĐ-VKS-CT ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

4. Về áp phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K Giang;
- Sở tư pháp tỉnh K Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, BH, NĐDHPBH; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong